|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **KỲ HỌP THỨ 6**  **HĐND TỈNH KHÓA XII** | *Kon Tum, ngày 06 tháng 12 năm 2023* |

**TỔNG HỢP**

**NỘI DUNG CÁC BAN CỦA HĐND TỈNH ĐỀ NGHỊ UBND TỈNH**

**GIẢI TRÌNH, LÀM RÕ QUA THẨM TRA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH**

**CỦA UBND TỈNH TRÌNH KỲ HỌP THỨ 6 HĐND TỈNH**

**Quá trình thẩm tra các Báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh đã đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trả lời. Đề nghị đại biểu tiếp tục nghiên cứu nội dung trả lời của Ủy ban nhân dân tỉnh để thảo luận, làm rõ thêm trước khi thông qua:**

| **STT** | **Ý KIẾN THẨM TRA CỦA CÁC BAN HĐND TỈNH** | **Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH** |
| --- | --- | --- |
|  | **Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 và Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024** | |
|  | ***Về hạn chế, khuyết điểm*** |  |
|  | Nguồn thu tiền sử dụng đất Trung ương giao**([[1]](#footnote-1))** và thu từ các dự án khai thác quỹ đất, bán tài sản, cho thuê đất được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu dự kiến không đạt dự toán được giao. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Theo báo cáo của UBND tỉnh, Ước thực hiện đến hết niên độ, chi đầu tư phát triển phấn đấu giải ngân đạt khoảng 95% trên tổng số kế hoạch địa phương giao. Tuy nhiên, qua giám sát thực tế và theo số liệu báo cáo của Kho bạc nhà nước *(tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 31/10/2023 khoảng 39% so với thực nguồn)*, Ban nhận thấy việc dự báo hết niên độ tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt khoảng 95% là nhiệm vụ khó khăn, không khả thi. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Thực hiện giải ngân đến ngày 20/11/2023 là đạt **43,57%** so với thực nguồn địa phương giao và như thường lệ tỷ lệ giải ngân phần lớn rơi vào tháng 12 và tháng 01 của năm sau. Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh dự kiến đến hết niên độ ngân sách năm 2023 tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt khoảng 95% là có khả thi và Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư trong khoảng thời gian còn lại tăng tốc để giải ngân *(hoàn thành hồ sơ nghiệm thu, tăng ca làm, …*) |
|  | Tiến độ giải ngân một số dự án đầu tư công còn chậm, đặc biệt là một số dự án trọng điểm của tỉnh (**[[2]](#footnote-2)**); công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án còn gặp khó khăn, vướng mắc; một số dự án triển khai đấu thầu, thi công xây dựng khi chưa hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đã tồn tại nhưng chưa được khắc phục. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện; phê duyệt công bố hiện trạng rừng, kết quả theo dõi diễn biến rừng vẫn còn chậm so với quy định, vẫn chưa được khắc phục. Bên cạnh đó, công tác rà soát, bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất chưa đồng bộ, chặt chẽ, còn thiếu sót phải trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung nhiều lần trong năm. Trình tự thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng rừng, đất lâm nghiệp của một số dự án thủy điện chưa đảm bảo theo quy định. Một số dự án đã thực hiện đầu tư xây dựng các hạng mục khi chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục về lĩnh vực đất đai, lâm nghiệp. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Công tác quản lý lâm nghiệp, tài nguyên, khoáng sản chưa chặt chẽ, còn xảy ra tình trạng cháy rừng, lấn chiếm đất đai, khai thác khoáng sản trái phép. Tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số cơ sở sản xuất, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh vẫn còn xảy ra. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Cơ sở hạ tầng một số cụm công nghiệp chưa được quan tâm đầu tư đồng bộ, hiệu quả trong quá trình hoạt động các cụm công nghiệp chưa cao. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo nâng cao hiểu quả công tác đầu tư tại cụm công nghiệp và thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp nhằm phát huy hiệu quả |
|  | Số lượng Hợp tác xã thành lập mới đạt chỉ tiêu đề ra, tuy nhiên hoạt động của một số Hợp tác xã chưa đảm bảo theo quy định Luật Hợp tác xã, còn mang tính hình thức, chưa phát huy hiệu quả của tổ chức kinh tế tập thể. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo quy định Luật Hợp tác xã trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. Đồng thời, đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiểu quả hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể. |
|  | Công tác sắp xếp, xử lý tài sản công (trụ sở làm việc) tại một số đơn vị, địa phương còn chưa sâu sát, nhất là các đơn vị sự nghiệp trực thuộc một số Sở ngành. Tình hình bán đấu giá tài sản trên đất và cho thuê đất các trụ sở cơ quan nhà nước quản lý còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc (**[[3]](#footnote-3)**). | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Công tác duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường do cấp huyện quản lý chưa được các huyện, thành phố quan tâm bố trí kinh phí để thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các địa phương trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Việc duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới gặp khó khăn, theo báo cáo của các đơn vị, địa phương qua rà soát, đối chiếu xã đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, nhưng một số tiêu chí chưa đạt chuẩn theo quy định Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025(**[[4]](#footnote-4)**); tiến độ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu còn chậm. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Việc triển khai thực hiện các CTMTQG trên địa bàn tỉnh hiện nay còn nhiều khó khăn, vướng mắc, nhiều nội dung trùng lặp giữa các chương trình**([[5]](#footnote-5))**, chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể**([[6]](#footnote-6))**; khó xác định đối tượng thụ hưởng; một số nội dung, đối tượng không còn là đối tượng thụ hưởng sau khi Bộ, ngành Trung ương ban hành văn bản hướng dẫn**([[7]](#footnote-7))** ; nguồn kinh phí sự nghiệp phân bổ lớn, thực hiện nhiều nội dung, trong khi nhu cầu, đối tượng hưởng thụ không nhiều**([[8]](#footnote-8))** hoặc không có đối tượng hỗ trợ**([[9]](#footnote-9))**. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ các đơn vị rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có đề xuất, kiến nghị với Trung ương để tháo gỡ trong quá trình triển khai của những năm tiếp theo. |
|  | Tiến độ thực hiện dự án bố trí, sắp xếp dân cư chậm, chưa đồng bộ. Nội dung thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới còn chậm giải ngân. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Các mô hình phát triển sản xuất, mô hình giảm nghèo chưa đa dạng; một số dự án, tiểu dự án đến nay chưa phê duyệt được để triển khai thực hiện. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương tiếp tục đẩy nhanh tiến độ phê duyệt một số dự án, tiểu dự án để triển khai thực hiện. Đồng thời, sẽ chỉ đạo trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Tỷ lệ giải ngân vốn sự nghiệp các chương trình MTQG đạt thấp ([[10]](#footnote-10)), trong đó nhiều nội dung, nhiệm vụ liên quan đến công tác tuyên truyền, quản lý, kiểm tra, giám sát chưa được quan tâm thực hiện; chậm ban hành định mức kinh tế-kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước ([[11]](#footnote-11)). | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | ***Một số nội dung đề nghị tiếp thu, giải trình làm rõ:*** |  |
|  | Tại điểm c khoản 1 Mục I Báo cáo số 420/BC-UBND ngày 20 tháng 11 tháng 2023, UBND tỉnh nhận định: *“Hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh cơ bản được duy trì ổn định, tăng so với cùng kỳ. ... Công tác phân bổ và đôn đốc giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công được chỉ đạo triển khai quyết liệt”.* Tuy nhiên, qua giám sát Ban nhận thấy, hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh nói chung, các dự án đầu tư công nói riêng, đang có xu hướng chững lại; các dự án chậm triển khai thực hiện, tỷ lệ giải ngân vốn đạt thấp. Nguyên nhân là do chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư([[12]](#footnote-12)); vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; không thu được tiền sử dụng đất từ các dự án khai thác quỹ đất trên địa bàn tỉnh. Đề nghị phân tích làm rõ và xem xét nhận định trên. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Theo số liệu báo cáo của Cục Thống kê thì ước thực hiện năm 2023, tổng vốn đàu tư toàn xã hội ước đạt khoảng **27.035 tỷ đồng**, đạt **100,13%** kế hoạch và tăng **15,51%** so với cùng kỳ, trong đó: Vốn đầu tư từ khu vực tư nhân là **20.429 tỷ đồng**, đạt **100,14%** kế hoạch và tăng **19,28%** so với cùng kỳ. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công chưa được cao, nhưng đối vốn các nguồn vốn khác của doanh nghiệp, người dân vẫn vượt kế hoạch và tăng 15,51% so với với cùng kỳ. Như vậy, nhận định trên cũng cơ bản đảm bảo.  Trong năm Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quyết tiệt trong giải ngân vốn đầu tư, như: Các văn bản chỉ đạo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh số: 1188/UBND-KTTH ngày 25 tháng 4 năm 2023; 1383/UBND-KTTH ngày 15 tháng 5 năm 2023; 2975/TB-VP ngày 25 tháng 5 năm 2023; 1026/UBND-HTKT ngày 10 tháng 4 năm 2023; 1078/UBND-KTTH ngày 13 tháng 4 năm 2023; 2628/TB-VP ngày 11 tháng 5 năm 2023; 2975/TB-VP ngày 25 tháng 5 năm 2023; 1752/UBND-KTTH ngày 12 tháng 6 năm 2023; 2375/UBND-KTTH ngày 24 tháng 7 năm 2023; 5142/TB-VP ngày 21 tháng 8 năm 2023; 3009/UBND-NNTN ngày 11 tháng 9 năm 2023; 247/TB-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2023; 3188/UBND-KTTH ngày 22 tháng 9 năm 2023; 3189/UBND-KTTH ngày 22 tháng 9 năm 2023;... Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại tỷ giải ngân vốn đầu tư công vân còn thấp, tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương quyết liết hơn trong Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Tại gạch (-) đầu dòng thứ 2 điểm d khoản 1 Mục I Báo cáo số 420/BC-UBND ngày 20 tháng 11 tháng 2023, UBND tỉnh nhận định *“...Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp được chú trọng đầu tư, đưa vào hoạt động, cơ bản đáp ứng yêu cầu tiếp nhận các cơ sở sản xuất kinh doanh...”.* Tuy nhiên, qua giám sát chuyên đề về công tác quy hoạch, đầu tư và hiệu quả hoạt động của khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho thấy, việc đầu tư cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, nhất là hệ thống xử lý nước thải; đầu tư chưa đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên, đối tượng theo qui định và phù hợp với điều kiện thực tế. Đề nghị phân tích làm rõ và xem xét nhận định trên. | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Việc đầu tư cơ sở hạ tầng khu, cụm công nghiệp là một quá trình và trong những năm qua tính cung đã chú trọng đầu tư khu, cụm công nghiệp. Tuy nhiên nguồn ngân sách tỉnh còn nhiều khó khăn, nên chưa được đầu ư đồng bộ; trong thời gian tới tỉnh sẽ thu xếp nguồn vốn trên khả năng cân đối của ngân sách tỉnh để đầu tư khu, cụm công nghiệp, nhất là đầu tư cơ sở hạ tầng thiếu đồng bộ, nhất là hệ thống xử lý nước thải; đầu tư chưa đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên, đối tượng theo qui định và phù hợp với điều kiện thực tế. |
|  | **Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2024.** |  |
|  | Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo một số nội dung sau: |  |
|  | ***Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội năm 2024*** | **UBND tỉnh có ý kiến như sau**: Tiếp thu tất cả nhiệm vụ giải pháp đã được Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đề xuất các nhiệm vụ giải pháp này và chỉ đạo các Sở, ban ngành và địa phương trong triển khai Kế hoạch triển khai Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh. |
|  | Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo khắc phục một số tồn tại, khó khăn, vướng mắc đã được các cơ quan của HĐND tỉnh giám sát chỉ ra và các nội dung đã nêu tại điểm 2 mục I Báo cáo này và quan tâm một số nhiệm vụ, giải pháp sau: |
|  | - Chỉ đạo việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội sát thực tế, điều kiện, khả năng và lợi thế của địa phương. Nghiêm túc chấn chỉnh, rút kinh nghiệm; có giải pháp khắc phục những tồn tại hạn chế, kiến nghị, đề xuất đã được Đoàn kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, giám sát chỉ ra. |
|  | - Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh đảm bảo đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ về nội dung số liệu trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, làm cơ sở để đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch vùng huyện, Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen,... |
|  | - Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phấn đấu mục tiêu đến năm 2025 nâng độ che phủ rừng đạt 64%. |
|  | - Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, tham mưu huy động mọi nguồn lực phát triển hợp tác xã, lồng ghép, kết hợp các Chương trình MTQG nhằm thu hút các nguồn lực hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nông nghiệp; hình thành chuỗi giá trị trong liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. |
|  | - Thực hiện tốt chính sách với người có công, bảo đảm an sinh xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với giảm nghèo bền vững; phát triển giáo dục, y tế, huy động trẻ em ra lớp đầy đủ. Tiếp tục có giải pháp đôn đốc thu, giảm nợ, giải quyết, chi trả kịp thời, đầy đủ các quyền lợi về BHXH. Chủ động, thực hiện nghiêm công tác phòng chống, dịch bệnh lây lan trên địa bàn. |
|  | - Kiểm tra, rà soát đánh giá đúng thực chất những tồn tại, bất cập, kịp thời đưa ra những biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tại các cụm công nghiệp trên địa bàn; tăng cường công tác thu hút, kêu gọi nhà đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động các cụm công nghiệp. |
|  | - Thực hiện Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện đúng theo quy định. Đồng thời chỉ đạo thực hiện việc rà soát các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đảm bảo đủ điều kiện, chặt chẽ, đồng bộ, khả thi và tuân thủ quy định của pháp luật. |
|  | - Đối với Chương trình MTQG:  + Chỉ đạo các cơ quan chủ Chương trình, các Sở, ngành chuyên môn phối hợp, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các Chương trình MTQG trên địa bàn. Đồng thời, theo dõi, cập nhật các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của bộ, ngành trung ương; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn các Chương trình MTQG đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động rà soát nhu cầu vốn, phù hợp với quy định và tình hình thực tế địa phương, trường hợp hết nhu cầu, địa phương kịp thời báo cáo cấp thẩm quyền xem xét điều chỉnh vốn, hoàn trả ngân sách.  + Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo thuộc các Chương trình MTQG. |
|  | - Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát chi, kiên quyết không giải ngân, không quyết toán những khoản chi không đúng chế độ, chính sách, không có trong dự toán. Đối với nhiệm vụ bổ sung có mục tiêu, phải được thực hiện và quyết toán đúng yêu cầu về thời gian. |
|  | - Chỉ đạo giải quyết các kiến nghị sau các cuộc giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ và kịp thời |
|  | **Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2024** |  |
|  | Việc chưa phê duyệt các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương theo đúng tiến độ, thời gian thực hiện dự án phần nào ảnh hưởng đến quá trình phân bổ vốn cho các dự án, nhất là các dự án khởi công mới (*như: không có dự án để điều chuyển nguồn vốn khi những dự án đã bố trí vốn gặp vướng mắc trong quá trình giải ngân; chậm triển khai thực hiện các dự án, phải kéo dài sang giai đoạn sau; làm thay đổi kế hoạch đầu tư công trung hạn)*. Trên cơ sở đó, đề nghị báo cáo làm rõ các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư *(bao gồm dự án thực hiện từ nguồn NSTW, NSĐP)* đến nay vẫn chưa được phê duyệt quyết định đầu tư để triển khai thực hiện; khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân chậm trễ phê duyệt, bố trí vốn triển khai thực hiện | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Trong thời gian qua, công tác lập, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư công được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thực hiện đúng theo quy trình Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn của cấp trên; tuân thủ quy định tại Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 18-11-2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum, Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 04-5-2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và thẩm định dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước do cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Bên cạnh đó, để đẩy nhanh tiến độ phê duyệt các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư làm cơ sở phân bổ kế hoạch đầu tư công hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, tuy nhiên hiện nay còn một số dự án chưa được phê duyệt như:  - Đối với nguồn vốn ngân sách địa phương còn một số dự án: Chốt dân quân thường trực xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai; Chốt dân quân thường trực xã Ia Tơi, huyện Ia H'Drai; Chốt dân quân thường trực xã Mô Rai, huyện Sa Thầy; Nâng cấp, bổ sung các trang thiết bị quan trắc môi trường; Đầu tư hệ thống trang âm, thiết bị phim trường văn nghệ;…  - Đối với nguồn vốn ngân sách trung ương còn một số dự án: Đường từ thôn 1 đi thôn 9 xã Ia Tơi; Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (*Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông*); Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (*Đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà*); Bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; Tôn tạo, phục dựng Di tích lịch sử Nhà ngục Kon Tum.  Qua theo dõi, việc chậm phê duyệt các dự án thời gian qua chủ yếu là do khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất lâm nghiệp; nhiều dự án phải hoàn chỉnh hồ sơ trình Trung ương chuyển mục đích sử dụng rừng tốn nhiều thời gian, thủ tục; ngoài ra có dự án cần phải thực hiện điều chỉnh chủ trương cho phù hợp với khả năng cân đối vốn nên chưa thể phê duyệt dự án. |
|  | Đối với nguồn cân đối NSĐP theo tiêu chí, định mức quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTG *(nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước)*: Đề nghị rà soát, xác định tỷ lệ phân cấp *(cấp tỉnh, huyện)* cho phù hợp, đảm bảo theo tỷ lệ Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Kon Tum([[13]](#footnote-13)), mức vốn trung ương giao hằng năm, tình hình thực tế của địa phương, tránh sự biến động trong phân bổ kế hoạch đầu tư công hằng năm và trung hạn giai đoạn 2021-2025. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, qua rà soát, mức vốn trung ương giao hằng năm (*từ năm 2021 đến năm 2024*) không đảm bảo mức vốn trung bình chung của giai đoạn đầu tư công trung hạn 2021-2025([[14]](#footnote-14)). Do đó, để tránh sự biến động trong phân bổ kế hoạch vốn trong các năm 2024, 2025 và đảm bảo theo tỷ lệ đã được quy định tại Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08-12-2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các đơn vị chuyên môn rà soát lại phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024; theo đó, điều chỉnh giảm mức vốn phân cấp, hỗ trợ cho các huyện, thành phố (*giảm 62.181 triệu đồng*) để bổ sung vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc cấp tỉnh quản lý. Phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 như sau:  Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương của tỉnh năm 2024 dự kiến là 2.282.837 triệu đồng([[15]](#footnote-15)) cụ thể mức vốn đầu tư bố trí cho từng nhiệm vụ, dự án được phân bổ như sau:  (1) Vốn đầu tư cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức 547.220 triệu đồng  a) Phân cấp cho các huyện, thành phố 240.000 triệu đồng:  - Phân cấp cân đối theo tiêu chí quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh 81.791 triệu đồng.  - Phân cấp đầu tư vùng kinh tế động lực 56.709 triệu đồng.  - Phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới 28.000 triệu đồng (ưu tiên đầu tư các công trình giáo dục).  - Phân cấp hỗ trợ đầu tư xây dựng cụm công nghiệp 21.000 triệu đồng.  - Phân cấp hỗ trợ đầu tư chỉnh trang đô thị 30.000 triệu đồng.  - Phân cấp hỗ trợ đầu tư các công trình cấp bách 7.500 triệu đồng.  - Phân cấp hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã 15.000 triệu đồng.  b) Bố trí cho các nhiệm vụ, dự án thuộc cấp tỉnh 307.220 triệu đồng:  - Bố trí vốn để đối ứng các dự án ODA và đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia 31.044 triệu đồng.  - Bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành 16.000 triệu đồng.  - Bố trí vốn để thực hiện 11 dự án chuyển tiếp là 181.372 triệu đồng (*trong đó: 09 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024 là 126.372 triệu đồng và 02 dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2024 là 55.000 triệu đồng*).  - Bố trí 03 dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2024 là 78.804 triệu đồng (*trong đó: 01 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024 là 24.700 triệu đồng và 02 dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2024 là 54.104 triệu đồng*).  (2) Nguồn thu tiền sử dụng đất 1.587.117 triệu đồng:  - Phân cấp ngân sách các huyện, thành phố được hưởng 499.000 triệu đồng.  - Trích nộp quỹ phát triển đất tỉnh và chi phí quản lý đất đai theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh 142.146 triệu đồng.  - Chi đền bù giải phóng mặt bằng của các dự án mà nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước 30.000 triệu đồng.  - Bố trí vốn cho các dự án cấp tỉnh quản lý khoảng 915.971 triệu đồng (*trong đó: thực hiện 10 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2024 với tổng kế hoạch là 443.872 triệu đồng và 12 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024 mới với tổng mức vốn bố trí là 472.099 triệu đồng*).  (3) Nguồn thu xổ số kiến thiết 80.000 triệu đồng:  - Bố trí để đầu tư 02 dự án thuộc lĩnh vực y tế, dân số và gia đình 75.000 triệu đồng (*trong đó: thực hiện 01 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2024 là 2.631 triệu đồng và 01 dự án khởi công mới hoàn thành sau năm 2024 là 72.369 triệu đồng*).  - Bố trí để đầu tư 01 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2024 thuộc lĩnh vực văn hóa 5.000 triệu đồng. |
|  | **Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh năm 2023** | |
|  | Theo số liệu báo cáo, hiện có 06 dự án([[16]](#footnote-16)) đã được ứng trước ngân sách để triển khai thực hiện *(chủ yếu là các dự án đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất)*. Đề nghị báo cáo làm rõ việc ứng trước ngân sách đã đảm bảo quy định chưa? Các dự án nêu trên hiện đang gặp nhiều khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện([[17]](#footnote-17)) *(nhất là trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án)*, việc ứng trước ngân sách để thực hiện đầu tư dự án nêu trên tiềm ẩn nhiều rủi ro nợ công. | **Ủy ban nhân dân tỉnh làm rõ như sau:** Việc ứng trước ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện các dự án trong thời gian qua đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21-12-2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, theo đó các dự án đều đảm bảo về nguyên tắc và điều kiện ứng trước. Mặc dù hiện nay các dự án hầu như khó khăn trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tuy nhiên đây là những dự án trọng điểm của tỉnh, cần đẩy nhanh tiến độ nhưng lại gặp khó khăn trong nguồn thu đất, có dự án theo quy định phải được bố trí từ ngân sách địa phương để thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng,… nên đây là những dự án cần thiết phải thực hiện ứng trước ngân sách tỉnh. Trên cơ sở tiến độ nguồn thu sử dụng đất, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo rà soát, ưu tiên thông báo chi tiết nguồn vốn cho dự án để thu hồi vốn ứng trước hoàn trả ngân sách tỉnh theo quy định. |
|  | Trong thời gian qua, tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công diễn ra rất chậm, nhiều dự án gặp nhiều vướng mắc trong quá trình thực hiện, dẫn đến việc chậm giải ngân nguồn vốn được phân bổ, ảnh hưởng đến quá trình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Là cơ quan tổng hợp, theo dõi, tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ vốn đối với các dự án trên, đề nghị báo cáo làm rõ trách nhiệm trong công tác thẩm định, tham mưu phân bổ vốn cho các dự án trên | **Ủy ban nhân dân tỉnh làm rõ như sau:** Việc tham mưu phân bổ kế hoạch đầu tư công trong những năm qua đều tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định, hướng dẫn của Trung ương. Việc lựa chọn danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án để đưa vào thực hiện trong kế hoạch đầu tư công hằng năm phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, việc giải ngân chậm ngoài các nguyên nhân chủ quan như do một số chủ đầu tư chưa bám sát để đôn đốc tiến độ thi công, chất lượng hồ sơ một số dự án chưa cao, trong quá trình triển khai vẫn cần phải điều chỉnh làm chậm tiến độ thi công dự án,… còn xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan như: (i) Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, trong đó vướng mắc chủ yếu liên quan đến xác định nguồn gốc đất, kiểm kê, kê khai để phân loại đất đền bù, lựa chọn các vị trí để lập quy hoạch, hoàn thiện thủ tục xây dựng khu tái định cư; việc xây dựng giá đất cụ thể bảo đảm đúng quy định của pháp luật cũng như hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và người dân, quy trình thủ tục trình phê duyệt phương án bồi thường; (ii) Quy trình, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp còn quá phức tạp, phải thông qua ý kiến của nhiều bộ, ngành và địa phương phải mất rất nhiều thời gian để hoàn tất các thủ tục liên quan; (iii) Thời gian qua, nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện cân đối hằng năm còn khó khăn, chủ yếu là các dự án sử dụng từ nguồn thu tiền sử dụng đất bố trí còn hạn hẹp do không đảm bảo nguồn thu tiền sử dụng đất;... |
|  | Chỉ đạo rà soát, cập nhật, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024 đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, chủ trương của Tỉnh ủy, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; số liệu khớp đúng, đồng bộ giữa Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024, phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 và kế hoạch vay và trả nợ công năm 2024. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh |
|  | Báo cáo làm rõ cụ thể từng dự án (*nhất là các dự án cấp tỉnh*) phải trình điều chỉnh thời gian bố trí vốn; làm rõ trách nhiệm cơ quan có liên quan. | **Ủy ban nhân dân tỉnh làm rõ như sau:** Qua rà soát và tổng hợp báo cáo, đề xuất của các đơn vị, địa phương, hiện nay có 17 dự án (*bao gồm 05 dự án do cấp tỉnh quản lý và 12 dự án do cấp huyện quản lý*) có thời gian bố trí vốn thực hiện chưa đáp ứng thời hạn theo quy định cần đượcHội đồng nhân dân tỉnhxem xét, quyết định tiếp tục bố trí vốn trong năm 2024 theo quy định tại khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công. Các dự án đề xuất điều chỉnh thời gian bố trí vốn đều do nguyên nhân khách quan. Hầu hết các dự án thực hiện đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, trong thời gian qua, nguồn ngân sách địa phương còn khó khăn, nguồn thu từ khai thác quỹ đất chưa đảm bảo, dẫn đến việc cân đối bố trí vốn để triển khai dự án theo đúng tiến độ là rất khó. Ngoài ra, do vướng mắc trong quá trình triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dẫn đến các dự án không thể thực hiện thời gian theo quy định (*dự án nhóm B không quá 04 năm và nhóm C không quá 03 năm*).  Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các dự án đảm bảo thời gian theo đúng quy định. |
|  | **Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum** | |
|  | Làm rõ tính hợp lý, khả thi trong phương án phân bổ dự toán vốn sự nghiệp năm 2024 cho từng Chương trình. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:** Phương án phân bổ dự toán vốn sự nghiệp năm 2024 của từng chương trình được xây dựng đảm bảo theo dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 được Quốc hội phân bổ, các Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia của HĐND tỉnh, phù hợp với các quy định hiện hành, các nội dung, nhiệm vụ chi thực hiện các chương trình. |
|  | **Dự thảo Nghị quyết chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII** | |
|  | Ban Pháp chế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:  (1). Chỉ đạo sớm rà soát khắc phục các hạn chế, khuyết điểm về việc thực hiện Dự án quy hoạch bố trí dân cư tại xã Đăk Long, huyện Đăk Hà *(Về nội dung này, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức khảo sát thực tế, đang xem xét, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh).*  (2). Thực hiện tốt công tác quản lý, cấp phép, xử lý tài nguyên cát, sỏi nạo vét tại các lòng hồ. Có phương án xử lý, giải quyết lượng cát, sỏi của 02 dự án tại địa bàn 02 huyện Đăk Tô, Đăk Hà sau khi có ý kiến của Văn phòng Chính phủ; tăng cường quản lý, bảo vệ cát, sỏi lòng sông chưa khai thác; tiếp tục phối hợp quản lý, giám sát khối lượng sản phẩm nạo vét được (*cát, sạn sỏi..*.), kịp thời ngăn chặn, xử lý các vi phạm (*nếu có*).  (3). Chỉ đạo các huyện, thành phố sớm hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đúng thời gian quy định.  (4). Sớm ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác, sử dụng Hệ thống thiết bị phục vụ tách chiết, nhân bản, kiểm tra ADN và Hệ thống thiết bị kiểm định thành phần hoạt chất sinh học saponin Sâm Ngọc Linh[[18]](#footnote-18)*.* Tăng cường kiểm tra xử lý các đối tượng mua bán Sâm Ngọc Linh giả, hàng kém chất lượng nhằm bảo vệ thương hiệu của Sâm Ngọc Linh cũng như quyền lợi cho người tiêu dùng, doanh nghiệp, người sản xuất.  (5). Chỉ đạo Sở Công thương phối hợp với Tổng công ty Điện lực miền Trung, Công ty Điện lực Kon Tum để đẩy nhanh tiến độ lập danh mục đầu tư, phương án đầu tư cấp điện 3 pha cho sản xuất nông nghiệp ngoài khu dân cư trên địa bàn tỉnh, đồng thời, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động phối hợp với ngành điện để khảo sát lập phương án đầu tư cấp điện  (6). Chỉ đạo thực hiện tốt các giải pháp xử lý sai phạm trong việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội và giải pháp xử lý thu hồi tiền đã chi truy lĩnh của các đối tượng hưởng trợ giúp xã hội. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác xây dựng, triển khai đối với loại hình lưu trú homestay góp phần phát triển du lịch bền vững.  (7). Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung chưa hoàn thành, trong đó cần xác định rõ đối tượng thực hiện, lộ trình, thời gian cụ thể và giải pháp thực hiện các nội dung mà đại biểu chất vấn. Báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để tiếp tục theo dõi, giám sát. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo triển khai thực hiện theo các kiến nghị của Ban Pháp chế. |
|  | **Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024** | |
|  | - Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp tục đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về THTK, CLP; nâng cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong việc THTK, CLP.  - Tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; kiên quyết thu hồi tài sản công sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; sắp xếp, xử lý tài sản đúng quy định, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công.  - Tổ chức điều hành dự toán NSNN chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; chỉ đạo tăng cường thực hiện việc đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, giao quyền tự chủ gắn với trách nhiệm, đảm bảo việc thực hiện theo quy định của pháp luật.  - Chú trọng trong công tác xây dựng, tổ chức thực hiện dự án đầu tư công, nhất là việc đánh giá tác động môi trường, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư,... bảo đảm phù hợp với thực tế, hạn chế điều chỉnh nhiều lần trong quá trình thực hiện.  - Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia; quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng mục tiêu, nội dung của chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.  - Tiếp tục chỉ đạo rà soát, giải quyết các kiến nghị sau giám sát chuyên đề của Quốc hội tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.  - Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản. Qua đó kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, khắc phục hậu quả.  - Tiếp tục thực hiện công khai theo quy định tại Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị địa phương chủ động xây dựng và thực hiện Chương trình, Kế hoạch THTK, CLP năm 2024 đảm bảo theo quy định. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ này trong năm 2024 |
|  | **Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024** | |
|  | Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau:  (1). Tiếp tục đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, thực hiện tốt các quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước về PCTN,TC; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch tài chính công trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; quan tâm thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải chuyển đổi theo quy định; đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi công vụ góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực.  (2). Tiếp tục thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra; nghiêm túc xem xét, xử lý người đứng đầu khi không thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ để xảy ra tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền quản lý. Công khai, minh bạch các kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật để các cơ quan, tổ chức và Nhân dân theo dõi, giám sát.  (3). Chỉ đạo rà soát các kết luận thanh tra, kiểm toán còn kéo dài; xây dựng kế hoạch xác định rõ lộ trình, giải pháp để triển khai thực hiện theo đúng quy định.  (4). Tiếp tục điều tra các vụ án liên quan đến tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý tình trạng “*tham nhũng vặt*” tại các đơn vị, địa phương, nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.  (5). Thực hiện đây đủ các kiến nghị qua giám của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện trong năm 2024. |
|  | **Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024** | |
|  | Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo thêm một số nội dung sau:  (1). Chỉ đạo các đơn vị, địa phương có giải pháp đổi mới hình thức, nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp, hiệu quả với tình hình thực tế hiện nay. Qua đó nhằm nâng cao ý thức phòng ngừa và chấp hành pháp luật của cán bộ công chức và người dân. Chú trọng tuyên truyền, giáo dục pháp luật về vi phạm hành chính, hình sự; về các thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhất là các giao dịch trên không gian mạng, đầu tư tiền ảo, ngoại tệ “tín dụng đen”, về nguy hại của ma túy, các hành vi và biện pháp phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em... để người dân nâng cao cảnh giác và phòng, chống tội phạm.  (2). Triển khai đồng bộ, hiệu quả các kế hoạch, biện pháp bảo đảm an ninh, thực hiện tốt các phương án, kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn âm mưu xâm nhập, phá hoại của các thế lực thù địch.  (3). Thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa, phối hợp đấu tranh trấn áp nhằm kéo giảm tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực về trật tự xã hội, kinh tế, môi trường, tham nhũng, ma túy, sử dụng công nghệ cao, ...;  Đẩy nhanh tiến độ điều tra làm rõ những vụ án đang giải quyết, vụ việc nổi cộm, trọng điểm, phức tạp theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và dư luận xã hội quan tâm; rà soát, kịp thời phục hồi điều tra các vụ án tạm đình chỉ. Nâng cao tỉ lệ giải quyết các vụ án về kinh tế, môi trường theo nghị quyết của Quốc hội. Tăng cường tuần tra kiểm soát và có giải pháp xử lý phù hợp các hành vi vi phạm luật về trật tự an toàn giao thông đường bộ, phòng chống cháy nổ.  (4). Chỉ đạo khắc phục kịp thời những hạn chế, khuyết điểm đã nêu trong báo cáo của Viện Kiểm sát, báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện trong năm 2024. |
|  | **Dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum** | |
|  | Đề nghị thay cụm từ “*người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố*” bằng cụm từ “*người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố*”. Đồng thời rà soát trong phần nội dung để biên tập cho thống nhất. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Thống nhất tiếp thu điều chỉnh |
|  | Đề nghị cơ quan trình rà soát loại bỏ các căn cứ pháp lý không liên quan trực tiếp đến thẩm quyền, nội dung của nghị quyết. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Thống nhất tiếp thu điều chỉnh |
|  | Để bao hàm đầy đủ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, Ban đề nghị bổ sung một số chức danh khác theo dự thảo nghị quyết, ngoài quy định của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Thống nhất tiếp thu điều chỉnh |
|  | Tại khoản 3 Điều 2 dự thảo nghị quyết quy định mức phụ cấp là1,5 mức lương cơ sở/người/tháng (*bao gồm cả bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế*).  Ban nhận thấy đây là mức “chia bình quân” trên cơ sở mức khoán quỹ phụ cấp được quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP. Đề nghị cơ quan trình xem xét điều chỉnh lại mức phụ cấp cho phù hợp với từng chức danh, đảm bảo theo tính chất, nội dung công việc và trình độ đào tạo nhằm khuyến khích người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Thống nhất tiếp thu. Căn cứ mức phụ cấp cho từng chức danh quy định tại Nghị quyết số 55/2021/NQ-HĐND, Sở Nội vụ thống nhất tăng thêm cho mỗi chức danh 0.46 mức lương cơ sở/chức danh. Đối với mức phụ cấp khoán còn lại ( 94,24) cộng với cân đối với ngân sách tỉnh để hỗ trợ thêm đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã có bằng đại học (hỗ trợ đại học: 0.3, cao đẳng: 0.2, trung cấp: 0.1). |
|  | - Tại khoản 1 Điều 3 dự thảo nghị quyết quy định mức phụ cấp hằng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố *(Bí thư chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban công tác Mặt trận)* tương ứng với các tiêu chí thôn, tổ dân phố là 1,7 và 1,2 mức lương cơ sở/mỗi chức danh.  Ban nhận thấy mức phụ cấp nêu trên chưa ngang bằng với mức khoán theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP. Đề nghị xem xét, điều chỉnh tương ứng là 2,0 và 1,5 mức lương cơ sở/mỗi chức danh cho phù hợp và đảm bảo đúng quy định theo mức khoán quỹ phụ cấp là 6,0 và 4,5 cho 3 chức danh/thôn, tổ dân phố. | Nội dung này, Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau:  Căn cứ khả năng ngân sách của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối lại mức khoán được trung ương giao, cụ thể: mỗi chức danh hưởng mức phụ cấp **1.7/2.0**. Đối với các thôn, TDP còn lại: mỗi chức danh hưởng mức phụ cấp **1.2/1.5.** Lý do đề xuất cân đối mức phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở thôn:  **Thứ nhất:** Căn cứ quy định tại Nghị định 33/2023/NĐ-CP giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách Trung ương khoán cho mỗi cấp xã, mỗi thôn, tổ dân phố quy định; nguồn kinh phí ngân sách chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương; các quy định của pháp luật có liên quan và đặc thù của từng cấp xã, từng thôn, tổ dân phố, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, TDP và ý kiến của Bộ Nội vụ hướng dẫn về việc có thể cân đối mức khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố để chi hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố. Theo đó tại Văn bản số 6044/BNV-CQĐP ngày 16/10/2023 Bộ Nội vụ hướng dẫn như sau:  *“Khoản 3 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CPngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố* ***đã giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định cụ thể mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố từ nguồn khoán quỹ phụ cấp ngân sách Trung ương và kinh phí chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương.****Theo đó, việc quyết định mức phụ cấp đối với từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum”.*  **Thứ 2:** Kon Tum là tỉnh còn nhiều khó khăn, nguồn ngân sách còn hạn hẹp bên cạnh đó theo như quy định trên mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, TDP đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên, TDP có từ 500 hộ trở lên, thôn trọng điểm phức tạp về an ninh, biên giới tổng mức khoán 6.0. Như vậy bình quân 03 chức danh mỗi chức danh hưởng mức phụ cấp 2.0. Đối với các thôn, TDP còn lại mức khoán được giao 4.5, bình quân 03 chức danh mỗi chức danh hưởng mức phụ cấp 1.5. Qua rà soát, nếu theo phương án thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh nêu trên thì ngân sách tỉnh phải dành nguồn khoảng **12.166 triệu đồng** để chi hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố **là rất khó khăn.**  **Thứ 3:** Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta đang khuyến khích việc kiêm nhiệm chức danh Bí thư Chi bộ đồng thời là Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố. Do đó trong trường hợp kiêm nhiệm thì mức phụ cấp đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên, TDP có từ 500 hộ trở lên, thôn trọng điểm phức tạp về an ninh, biên giới thì **tổng mức phụ cấp là** **4.0**. Đối với các thôn, TDP còn lại **là 3.0**. mức phụ cấp này tương đối cao so với người hoạt động không chuyên trách cấp xã *(cấp xã phụ cấp là 1.5).* Đồng thời nếu so sánh với công chức giữ ngạch chuyên viên, muốn hưởng hệ số lương bậc 6 mất thời gian khoảng 16 năm (trừ 01 tập sự). So sánh đối với Bí thứ Đảng ủy cấp xã chưa đào tạo trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện xếp lương theo chức vụ bậc cao nhất là 2,85; so với Chủ tịch UBND cấp xã (chưa đào tạo trình độ chuyên môn) xếp lương bậc cao nhất là 2,65.Do đó tương quan về mức lương, tính chất công việc và thời gian làm việc là chưa phù hợp.  **Thứ 4:** Cân đối sẽ đảm bảo tương quan với mức hỗ trợ cho người hoạt động không chuyên trách xã (1.5) và tiết kiệm nguồn khoán của Trung ương cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, TDP để hỗ trợ cho người tham gia công việc ở thôn *(kinh phí dự kiến còn dư khoảng 12.166 triệu đồng[[19]](#footnote-19)).*  **Thứ 5:** Qua tham khảo một số tỉnh có tính tương đồng về kinh tế - xã hội như: Gia Lai và Đăk Nông, dự thảo Nghị quyết các tỉnh đều cân đối lại mức khoán để hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, TDP.  \* Nội dung này Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề nghị Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh báo cáo, xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (tại Tờ trình số 884-TTr/BCSĐ ngày 29/11/2023) và đã được Ban Thường vụ vụ Tỉnh uỷ thống nhất với ý kiến giải trình tại cuộc họp ngày 01/12/2023. |
|  | - Tại khoản 2 Điều 3 quy định về mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố. Ban đề nghị chưa xem xét ban hành quy định hỗ trợ đối với Công an viên, Tổ trưởng, tổ phó và các tổ viên tổ Bảo vệ dân phố, vì các lực lượng này sẽ được kiện toàn thành lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và được hưởng chế độ chính sách theo Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở dự kiến thông qua tại kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Thống nhất tiếp thu. |
|  | Dự thảo nghị quyết quy định mức hỗ trợ là chưa đảm bảo quy định. Ban đề nghị quy định là “mức phụ cấp”[[20]](#footnote-20). Đối với Nhân viên y tế thôn, đề nghị biên tập lại như sau:  “*Phụ cấp đối với Nhân viên y tế thôn tại các thôn đặc biệt khó khăn bằng 0,5 mức lương cơ sở/người/tháng; mức hỗ trợ đối với Nhân viên y tế thôn còn lại bằng 0,3 mức lương cơ sở/người/tháng. Đối với Nhân viên y tế thôn (là cô đỡ thôn, bản) vừa là đối tượng thụ hưởng chính sách tại nghị quyết này, đồng thời vừa là đối tượng thụ hưởng chính sách tại các văn bản khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất*.” | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Thống nhất tiếp thu điều chỉnh. |
|  | ***- Về mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố***  Theo dự thảo tại khoản 2 Điều 3 quy định 8 chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được hỗ trợ hàng tháng 200.000 đồng/ chức danh là chưa phù hợp.  Ban đề nghị giữ nguyên hình thức khoán như Nghị quyết số 55/2021/NQ-HĐND ngày 22/10/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND ngày 16/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đây là hình thức phù hợp, đảm bảo quy định và đề nghị xem xét nâng mức khoán lên tối thiểu là **25.000.000 đồng**/thôn, tổ dân phố/năm. Theo khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 55 quy định: “*Khoán kinh phí hỗ trợ hoạt động cho mỗi thôn, tổ dân phố 20.000.000 đồng/thôn, tổ dân phố/năm. Việc chi kinh phí hỗ trợ trong phạm vi mức khoán này do Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định, không bao gồm chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng Ban công tác mặt trận và Thôn đội trưởng. Ngoài mức khoán kinh phí hỗ trợ hoạt động nêu trên, tùy theo điều kiện khả năng cân đối ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trình cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ bổ sung kinh phí hoạt động cho phù hợp với nhiệm vụ thực tế được giao*”). | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Thống nhất tiếp thu. |
|  | ***3.6. Quy định về hoạt động kiêm nhiệm và mức phụ cấp***  Ban cơ bản thống nhất quy định tại Điều 4 dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên, tại điểm c khoản 1 quy định việc “*Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố*” là chưa đảm bảo quy định tại khoản 8 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP[[21]](#footnote-21). Ban đề nghị không đưa nội dung này vào nghị quyết vì không đúng đối tượng kiêm nhiệm. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Thống nhất tiếp thu. |
|  | ***3.7. Về mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã***  Ban đề nghị biên tập thành “Mức khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã *(gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh*) được phân bổ trong dự toán ngân sách hàng năm. Ngoài ra ngân sách hỗ trợ thêm kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã là 1.500.000 đồng/xã, phường, thị trấn/năm”. Đồng thời, Ban đề nghị xem xét nâng mức hỗ trợ này cho phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay. | - Nội dung Ban đề nghị biên tập thành “Mức khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã *(gồm: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh*) được phân bổ trong dự toán ngân sách hàng năm. **Thống nhất tiếp thu**  - Nội dung Ban đề nghị xem xét nâng mức hỗ trợ này cho phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay. Nội dung này, Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình như sau:  Căn cứ nguồn lực ngân sách tỉnh còn khó khăn, bên cạnh đó mức chi này được kế thừa từ Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND mức khoán kinh phí hỗ trợ cho các tổ chức chính trị xã hội cấp xã là: 1.500.000 đồng. Trên cơ sở đó, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất giữ nguyên mức hỗ trợ thêm kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã là 1.500.000 đồng/xã, phường, thị trấn/năm (*ngoài ngân sách phân bổ hàng năm)*.  \* Nội dung này Uỷ ban nhân dân tỉnh đã đề nghị Ban cán sự đảng Uỷ ban nhân dân tỉnh báo cáo, xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (tại Tờ trình số 884-TTr/BCSĐ ngày 29/11/2023) và đã được Ban Thường vụ vụ Tỉnh uỷ thống nhất với ý kiến giải trình tại cuộc họp ngày 01/12/2023. |
|  | **Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024** | |
|  | Tình hình hiện nay về xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em trên toàn tỉnh. Trong đó, làm rõ số liệu trẻ em trong độ tuổi (*dưới 16 tuổi*) không thay đổi so với năm 2022 *(là 200.971 em, chiếm 34,59% so với tổng dân số, trong đó trẻ em trong các hộ gia đình nghèo là 27.678 em, cận nghèo là 46.177 em).* | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**  Về tình hình hiện nay về xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em trên toàn tỉnh: đã thể hiện trong Báo cáo.  Tiếp thu ý kiến thẩm tra và điều chỉnh số liệu như sau tại Báo cáo: Trẻ em trong độ tuổi (*dưới 16 tuổi*) là 204.220 em, chiếm 34,54% so với tổng dân số, trong đó trẻ em trong các hộ gia đình nghèo là 23.776 em, cận nghèo là 14.501 em. |
|  | Đối với các chỉ tiêu của ngành y tế (chỉ tiêu số 3,4,5), trong đó chỉ tiêu giao năm 2023 gồm có 2 số liệu khác nhau, đề nghị báo cáo rõ chỉ tiêu được giao chính thức của năm 2023. Trong đó chỉ tiêu 5 (Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin) theo báo cáo của ngành Lao động, Thương binh và Xã hội hiện nay không thống kê được vì không thuộc nhóm tuổi ngành Y tế thống kê hàng năm. Tuy nhiên đây là một trong những chỉ tiêu nằm trong bộ chỉ tiêu thống kê hàng năm về công tác trẻ em, do đó, đề nghị ngành Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp với ngành Y tế để cung cấp bổ sung chỉ tiêu này. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**  Các chỉ tiêu chuyên môn hàng năm Sở Y tế cụ thể hóa bằng nhiệm vụ giao các đơn vị triển khai thực hiện Quyết định số 1543/QĐ-SYT ngày 26/12/2022 giao chỉ tiêu kế hoạch y tế, dân số năm 2023 (*Số in đậm trong phụ lục kèm: Chỉ tiêu SYT giao yêu cầu cao hơn chỉ tiêu kế hoạch số 782/KH-UBND giao năm 2023*) ví dụ:  - Tỷ suất tử vong trẻ dưới 01 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống: Ủy ban nhân dân tỉnh giao 32,7‰ thấp hơn Sở Y tế giao 29‰. Kết quả thực hiện năm 2023: 29‰ (đánh giá đạt mục tiêu đạt mục tiêu so với Kế hoạch Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế giao).  **Tiếp thu ý kiến thẩm tra** và bổ sung Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin: đạt tỷ lệ 87,6% (*chưa đạt mục tiêu đề ra do năm 2023 thiếu vắc xin tiêm chủng*). |
|  | + Về chỉ tiêu 13 (Trẻ em tảo hôn), tại báo cáo không có số liệu năm 2022 để so sánh, đề nghị bổ sung vì chỉ tiêu này là một trong những nội dung của dự án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**  Tiếp thu ý kiến thẩm travà bổ sung số liệu năm Báo cáo như sau: Năm 2022 toàn tỉnh có 238 cặp tảo hôn; 6 tháng đầu năm 2023 có 91 cặp tảo hôn (*ước đạt* *kế hoạch*).  - Hiện nay Ban Dân tộc tổng hợp số liệu 6 tháng đầu năm 2023, chưa có số liệu của cả năm. Vì vậy, chưa có cơ sở đánh giá so sánh số liệu so với năm 2022; dự kiến trong tháng 02/2024 Ban Dân tộc hoàn thành công tác tổng hợp số liệu của năm 2023. |
|  | **Báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh** | |
|  | Tại Báo cáo số 67/BC-BPC ngày 30/11/2023, Ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị UBND tỉnh các nội dung sau:  - Quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác phối hợp giải quyết kiến nghị của cử tri, đảm bảo các nội dung trả lời, giải quyết phải chính xác, kịp thời, đúng thẩm quyền, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân.  - Chỉ đạo giải quyết kịp thời: những vấn đề thuộc thẩm quyền mà cử tri còn kiến nghị nhiều lần tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai, quy hoạch, môi trường; yêu cầu các doanh nghiệp sớm thực hiện lời hứa với cử tri; thực hiện giải pháp trồng cây xanh, rào xung quanh hành lang, cắm biển báo khu vực hồ nước khu Mỏ đá xã Ngok Bay, thành phố Kon Tum để người dân biết, tránh những sự cố tai nạn đáng tiếc xảy ra. Về lâu dài cần có sự chỉ đạo kiểm tra, đánh giá và có giải pháp phù hợp hơn; kiểm tra, khắc phục các điểm đấu nối đường dân sinh đi vào khu sản xuất với tuyến đường tránh thành phố đi qua xã Chư Hreng để thuận tiện cho việc đi lại và phục vụ sản xuất của người dân.  - Kiến nghị với các đơn vị, bộ, ngành Trung ương sớm xem xét, giải quyết những nội dung kiến nghị của cử tri vượt thẩm quyền của tỉnh.  - Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thông tin kịp thời về kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri đến cơ sở; công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để cử tri dễ theo dõi, giám sát, nắm bắt kịp thời; tránh tình trạng cử tri thiếu thông tin nên kiến nghị nhiều lần. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản số 4235/UBND-NNTN ngày 04 tháng 12 năm 2023 chỉ đạo các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục rà soát, kiểm tra, giải quyết dứt điểm những vấn đề mà cử tri chưa thống nhất, còn tiếp tục kiến nghị nhiều lần theo báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế chỉ ra tại Báo cáo số 67/BC-BPC ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo quy định; báo cáo kết quả về Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh trước 20 tháng 12 năm 2023; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch, môi trường...; nâng cao vai trò trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và các địa phương trong việc giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri, đảm bảo các nội dung trả lời, giải quyết phải chính xác, kịp thời, đúng thẩm quyền, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân; tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thông tin kịp thời về kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri đến cơ sở; công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng để cử tri dễ theo dõi, giám sát, nắm bắt kịp thời; tránh tình trạng cử tri thiếu thông tin nên kiến nghị nhiều lần; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính và Quy chế dân chủ ở cơ sở, giúp Nhân dân thấy rõ quyền lợi của mình, tự giác thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ công dân và quyền dân chủ trực tiếp theo đúng quy định của pháp luật. |
|  | **Báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024** | |
|  | ***\* Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy còn một số khó khăn, tồn tại như sau:*** | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, sẽ chỉ đạo các cơ quan, địa phương kịp thời khắc phục những khó khăn, tồn tại Ban Kinh tế - Ngân sách đã nêu. |
|  | - Tình trạng ô nhiễm từ hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh vẫn còn xảy ra([[22]](#footnote-22)); hệ thống xử lý nước thải tại các lò giết mổ không đảm bảo([[23]](#footnote-23)), làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất nông nghiệp của người dân. |
|  | - Việc xử lý mùi hôi phát sinh từ các hoạt động sản xuất, chế biến mủ cao su vẫn chưa được xử lý triệt để; ô nhiễm cục bộ mùi hôi ở một số địa phương, gây ảnh hưởng đến một số hộ dân sinh sống xung quanh *(kiến nghi cử tri thành phố Kon Tum, huyện Ngọc Hồi và huyện Ia HD'rai)*([[24]](#footnote-24))*.* |
|  | - Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với một số dự án đầu tư xây dựng còn hạn chế, một số đơn vị chủ đầu tư chưa thực hiện đầy đủ, đúng trách nhiệm về bảo vệ môi trường theo quy định của Luật bảo vệ môi trường([[25]](#footnote-25)) |
|  | - Đa số các cụm công nghiệp đang hoạt động chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung([[26]](#footnote-26)) hoặc có xây dựng hệ thống xử lý nhưng không hoạt động, gây ô nhiễm môi trường (gây hôi thối)([[27]](#footnote-27)). |
|  | ***\* Một số nội dung đề nghị tiếp thu, giải trình làm rõ:*** |  |
|  | - Báo cáo thêm việc ô nhiễm từ hoạt động chăn nuôi tại trại chăn nuôi lợn thịt tại thôn 5, xã Ngọk Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum theo phản ánh của cử tri, báo chí; đồng thời báo cáo kết quả xử lý tình trạng ô nhiễm môi trường tại Lò giết mổ tập trung thành phố Kon Tum. | - Đối với trại chăn nuôi lợn thịt tại thôn 5, xã Ngọk Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum: Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Văn bản 3369/STNMT-MT ngày 07 tháng 11 năm 2023 đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà kiểm tra, báo cáo kết quả trước ngày 15 tháng 11 năm 2023. Kết quả xử lý: Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà đã kiểm tra, lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính 35.000.000 đồng đối với hành vi thực hiện không đúng, không đầy đủ một trong các nội dung quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định và yêu cầu cơ sở thực hiện xây dựng các hạng mục công trình xử lý chất thải theo đúng nội dung phê duyệt trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và buộc phá dỡ công trình, thiết bị xây lắp trái quy định trong vòng 30 ngày.  - Đối với tình trạng ô nhiễm môi trường tại Lò giết mổ tập trung thành phố Kon Tum: Sau khi nhận được thông tin phản ánh, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 3029/STNMT-MT ngày 13 tháng 10 năm 2023 đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum kiểm tra, xử lý. Kết quả xử lý: Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum đã chỉ đạo Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố Kon Tum thực hiện việc nạo vét, xử lý hệ thống bể chứa, lọc thải, đào thông mương dẫn nước mặt và mương dẫn thải để giảm thiểu tình trạng ô nhiễm. Hiện nay, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum tiếp tục chỉ đạo Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố Kon Tum mời Công ty Cổ phần Môi trường ELIIM Việt Nam khảo sát, đánh giá triển khai đầu tư hệ thống xử lý nước thải đạt loại A đảm bảo đủ điều kiện môi trường, về sinh thú y cho Lò giết mổ theo quy định. |
|  | - Báo cáo thêm về tình trạng ô nhiễm môi trường *(mùi hôi từ các nhà máy chế biến mủ cao su)* trên địa bàn các huyện, thành phố trong thời gian qua, nhất là thành phố Kon Tum, huyện Ngọc Hồi và huyện Ia H’Drai. Làm rõ trách nhiệm cơ quan quản lý nhà nước đối với vấn đề ô nhiễm môi trường tại các khu vực trên trong thời gian qua. | *- Về triển khai công tác kiểm tra**tình trạng ô nhiễm môi trường (mùi hôi từ các nhà máy chế biến mủ cao su) trên địa bàn các huyện, thành phố trong thời gian qua, nhất là thành phố Kon Tum, huyện Ngọc Hồi và huyện Ia H’Drai****:*** Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 397/QĐ-STNMT ngày 27 tháng 10 năm 2023 về kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định pháp luật về công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở chế biến mủ cao su trên địa bàn tỉnh để tiến hành kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định pháp luật về công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở chế biến mủ cao su trên địa bàn tỉnh Kon Tum  Kết quả kiểm tra, xử lý: Tổng số cơ sở chế biến mủ cao su đã kiểm tra: 10/12 cơ sở([[28]](#footnote-28)). Riêng đối với 02 cơ sở còn lại là Nhà máy chế biến mủ cao su số 5-Công ty TNHH MTV 732 thuộc Binh đoàn 15 và Nhà máy chế biên mủ cao su số 6-Công ty TNHH MTV 78 thuộc Binh đoàn 15 chưa kiểm tra được do đơn vị có văn bản xin tạm dừng công tác kiểm tra tại Nhà máy[[29]](#footnote-29) với lý do: Chưa có kiến chỉ đạo của Bộ tư lệnh Binh đoàn 15-Bộ Quốc phòng.  Qua kiểm tra, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính và Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành các Quyết định số:  + Quyết định số 14/QĐ-XPHC ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với Công ty TNHH Đại Lợi Kon Tum về hành vi Nhà máy chế biến mủ cao su Đại Lợi thực hiện không đúng giấy phép môi trường; Không công khai giấy phép môi trường với số tiền 85.000.000 đồng *(Công ty đã chấp hành nộp phạt theo quy định và đã khắc phục các tồn tại theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra)*.  + Quyết định số 15/QĐ-XPHC ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với Công ty CP Vạn Lợi Kon Tum về hành vi Nhà máy chế biến mủ cao su Vạn Lợi thực hiện không đúng giấy phép môi trường với số tiền 50.000.000 đồng *(Công ty đã chấp hành nộp phạt theo quy định và đã khắc phục các tồn tại theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra)*.  + Quyết định số 17/QĐ-XPHC ngày 07 tháng 11 năm 2023 đối với Công ty CP Vạn Lợi Kon Tum về hành vi Nhà máy chế biến mủ cao su Vạn Phát không báo cáo cơ quan cấp giấy phép để được xem xét, giải quyết trong trường hợp có thay đổi so với nội dung giấy phép đã được cấp theo quy định tại Bản cam kết bảo vệ môi trường với số tiền 15.000.000 đồng *(Công ty đã chấp hành nộp phạt theo quy định)*.  - Về trách nhiệm: Trong trong thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường *(cơ quan chuyên ngành)* và chính quyền các địa phương (*quản lý địa bàn*) chưa làm tròn chức năng nhiệm vụ trong công tác quản lý, phối hợp quản lý, chưa chủ động trong công tác kiểm tra, thanh tra để phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi gây ô nhiễm môi trường, nên đã để xảy ra tình trạng các nhà máy chế biến mủ cao su quá trình hoạt động sản xuất gây ô nhiễm môi trường môi trường làm ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống của người dân. Trách nhiệm này trước hết thuộc về Sở Tài nguyên và Môi trường và chính quyền địa phương nơi xảy ra vụ việc.  Sau khi xem xét đề nghị của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy nội dung gợi ý kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm năm 2023 *(đối với tập thể, cá nhân cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý)* về nội dung này đối với tập thể lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường |

------------------------------------------------------------

1. () Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất Trung ương giao, đa số các huyện, thành phố không đạt dự toán, chiếm tỷ lệ rất thấp. Qua theo, dõi đến 22/11/2023 thu 121.000 triệu đồng, chiếm 30,3% dự toán, ước thực hiện cả năm thu 210.000 triệu đồng [↑](#footnote-ref-1)
2. () Dự án đường Trung tâm Phía Nam thị trấn Plei Kần; dự án Đường giao thông từ cầu Drai đến đường Tuần tra biên giới tại khu vực Hồ Le (Đoạn Km7+316,41 - Km12+482,07); các Dự án trọng điểm do Sở, Ban, ngành làm Chủ đầu tư;… [↑](#footnote-ref-2)
3. () Nguyên nhân chưa điều chỉnh các quy hoạch có liên quan. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Như tại thành phố Kon Tum, huyện Ngọc Hồi, huyện Đăk Tô, huyện Kon Plông, Kon Rẫy. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Như: Hỗ trợ nhà ở; hỗ trợ phát triển sản xuất; phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm; … [↑](#footnote-ref-5)
6. () Như: Tiêu chí xác định thời gian chưa tự túc được lương thực; tiêu chí xác định người lao động có thu nhập thấp; quy định về cơ chế sử dụng ngân sách nhà nước nước hỗ trợ chủ trì liên kết (*doanh nghiệp, hợp tác xã*) và quản lý tài sản hình thành sau đầu tư; … [↑](#footnote-ref-6)
7. () Theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục thì các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 (*gồm hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị...*). [↑](#footnote-ref-7)
8. () Hỗ trợ bảo vệ rừng, trợ cấp gạo; … [↑](#footnote-ref-8)
9. () Chuyển đồi nghề; hỗ trợ đào tạo dự bị đại học, đại học; hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp; … [↑](#footnote-ref-9)
10. () Tính đến hết tháng 10/2023, chỉ giải ngân 21,9% nhiệm vụ chi. [↑](#footnote-ref-10)
11. () Định mức kinh tế-kỹ thuật, đơn giá đối với đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo nghề dưới 3 tháng. [↑](#footnote-ref-11)
12. Như: chậm trong việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; chuyển mục đích sử dụng rừng; bồi thường, hỗ trợ tái định cư còn nhiều vướng mắc; việc xác định đơn vị làm chủ đầu tư kéo dài; thủ tục lập, phê duyệt dự án còn chậm .... [↑](#footnote-ref-12)
13. () Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND, ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-13)
14. () Tổng nguồn cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức trong giai đoạn 2021-2025 của tỉnh là 2.853.604 triệu đồng (*tương ứng với bình nhu cầu vốn hằng năm khoảng 570.720 triệu đồng*). Tuy nhiên, từ năm 2021 đến nay Trung ương giao vốn thấp hơn so với mức bình quân chung giai đoạn, cụ thể: Năm 2021 giao 506.220 triệu đồng; Năm 2022 giao 506.220 triệu đồng; Năm 2023 giao 532.037 triệu đồng; Năm 2024 giao 547.220 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-14)
15. () Địa phương dự kiến giao tăng hơn so với mức vốn trung ương dự kiến giao là 1.187.117 triệu đồng, thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất. [↑](#footnote-ref-15)
16. () Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi; Đầu tư hạ tầng Khu du lịch văn hóa, lịch sử Ngục Kon Tum; Khai thác quỹ đất để phát triển kết cấu hạ tầng Khu du lịch Ngục Kon Tum; Đường Trường Chinh (đoạn từ đường Phan Đình Phùng đến đường Đào Duy Từ - phạm vi cầu nối qua sông Đăk Bla); Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng tại Trung tâm thể dục thể thao; Dự án đầu tư chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu du lịch - đô thị sinh thái nghỉ dưỡng kết hợp thể thao tại xã Đăk Rơ Wa, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-16)
17. () Trong đó có dự án phải điều chỉnh thời gian bố trí vốn. [↑](#footnote-ref-17)
18. Dự kiến hoàn thành trong tháng 12 năm 2023 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh*.* [↑](#footnote-ref-18)
19. Gồm: (1) Đối với thôn có từ 350 hộ trở lên, TDP có từ 500 hộ trở lên, thôn trọng điểm phức tạp về an ninh: tổng mức khoán TW quy định **6,0:** (349 xã x 6,0 x 12 tháng x 1,49trđ = 37.441 Triệu đồng) và mức đề xuất phân bổ lại **5,0**: (349 xã x 5,1 x 12 tháng x 1,49trđ = 31.825 Triệu đồng), còn dư khoảng **5.616 triệu đồng**. (2) Đối với các thôn, TDP còn lại: mức khoán được TW quy định **4,5:** (407 xã x 4,5 x 12 tháng x 1,49trđ = 32.747 triệu đồng) và mức đề xuất phân bổ lại **3,565**: (407 xã x 3,6 x 12 tháng x 1,49trđ = 26.197 triệu đồng), dự toán còn dư khoảng **6.550 triệu đồng**. [↑](#footnote-ref-19)
20. Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ*.* Khoản 2 Điều 8 quy định: “*2. Đối với Thôn đội trưởng: Mức hưởng phụ cấp hàng tháng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nhưng không thấp hơn 745.000 đồng*”. Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản. Khoản 2 Điều 2 quy định: “*2. Mức phụ cấp hàng tháng đối với nhân viên y tế thôn, bản bằng 0,5 và 0,3 so với mức lương tối thiểu ...*”. [↑](#footnote-ref-20)
21. “Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố”. [↑](#footnote-ref-21)
22. () Trại chăn nuôi lợn thịt tại thôn 5, xã Ngọk Wang, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum [↑](#footnote-ref-22)
23. () Lò giết mổ tập trung thành phố Kon Tum [↑](#footnote-ref-23)
24. () *(1)* *Ý kiến kiến nghị cử tri trước Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh*: Cử tri Vũ Duy Định, thôn Ngọc Thư, xã Đắk Xú, huyện Ngọc Hồi; cử tri Huỳnh Xuân Ba, thôn 2, xã Hòa Bình và cử tri phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum kiến nghị: Các xe ô tô thu mua mủ cao su dọc tuyến Quốc lộ 40 (huyện Ngọc Hồi) và các tuyến đường trên địa bàn thành phố Kon Tum che đậy không đảm bảo, có thùng chưa kín đáo để nước mủ chảy trên đường, mùi hôi thối phát tán ra môi trường làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến việc sinh hoạt và sức khoẻ người dân. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến với Công ty TNHHMTV cao su Kon Tum xử lý, chấn chỉnh; đồng thời chỉ đạo các cơ quan chức năng (Thanh tra giao thông, Cảnh sát giao thông...) tuần tra, kiểm tra, xử lý các phương tiện thu mua này để đảm bảo môi trường trong sạch, bảo vệ sức khoẻ người dân.

    *(2) Ý kiến kiến nghị cử tri trước Kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh:* Cử tri Hà Văn Hơn, Thôn 9, xã Ia Tơi kiến nghị: Hiện nay, Nhà máy chế biến mủ cao su Duy Tân gây ô nhiễm môi trường không khí, có mùi hôi rất khó chịu, khiến người dân lo lắng sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe lâu dài của cử tri. Đề nghị Nhà máy chế biến mủ cao su Duy Tân; chính quyền địa phương; Sở Tài nguyên và Môi trường quan tâm xem xét, giải quyết cho người dâns. [↑](#footnote-ref-24)
25. () như: bãi tập kết vật liệu, thu gom, xử lý chất thải nguy hại trong quá trình thi công; việc tận dụng, xử lý tài nguyên khoáng sản trong vùng lòng hồ; cảnh quan môi trường khu vực nhà máy, lòng hồ, đập thủy điện *(Thủy điện Nước Long 1; Đak Bla 1; Đăk Psi 6; Thượng Đăk Psi; Đăk Nghé.).* Chưa thực hiện thường xuyên công tác giám sát và quan trắc môi trường theo quy định.... [↑](#footnote-ref-25)
26. () Cụm công nghiệp và Dịch vụ 24/4, thị trấn Đăk Tô; Cụm công nghiệp Đăk Mar... [↑](#footnote-ref-26)
27. () Cụm công nghiệp Đăk La [↑](#footnote-ref-27)
28. () Thành phố Kon Tum: (1) Nhà máy chế biến mủ cao su Vạn Lợi; (2) Nhà máy chế biến mủ cao su Ia Chim; Huyện Ngọc Hồi: (3) Nhà máy chế biến mủ cao su Đại Lợi; (4) Nhà máy chế biến mủ cao su Thuận Lợi; (5) Nhà máy chế biến mủ cao su Vạn Phát; (6) Nhà máy chế biến mủ cao su Ngọc Hồi; Huyện Sa Thầy: (7) Nhà máy chế biến cao su APT Kon Tum; Huyện Ia H’Drai: (8) Nhà máy chế biến mủ cao su Sa Thầy; (9) Nhà máy chế biến mủ Công ty TNHH MTV cao su Chư Mom Ray; (10) Nhà máy chế biến mủ cao su Duy Tân. [↑](#footnote-ref-28)
29. Công văn số 614/TH-CT ngày 13/11/2023 của Công ty TNHH MTV 732 V/v tạm dừng kiểm tra theo giấy mời số 450/GM-TKT ngày 13/11/2023 của Tổ kiểm tra theo quyết định số 379/QĐ-STNMT ngày 27/10/2023; Công văn số 242/CT-KTCN ngày 20/11/2023 của Công ty TNHH MTV 78 V/v xin tạm dừng công tác kiểm tra tại Nhà máy chế biến mủ cao su số –Công ty TNHH MTV 78. [↑](#footnote-ref-29)